TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A **THÀNH PHỐ P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2024/HS-ST
Ngày 22-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Trần Thị Trúc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận A, thành phố P.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố P tham gia phiên toà: Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận A, thành phố P xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố P:

Vũ Thanh T; sinh ngày 26 tháng 02 năm 1987 tại thành phố P; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ L 2, phường S, quận A, thành phố P; chỗ ở: số 12/33 D, phường Vĩnh Niệm, quận C, thành phố P; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T (đã chết) và bà Đặng Thị Hòa; có vợ, 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 02/4/2024 đến ngày 09/4/2024 chuyển tạm giam. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố P có: Bà Trần Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận A.

Các ông: Đào Vũ Thái, Bùi Văn H, Dương Văn M - Cán bộ Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận A, thành phố P.

Người chứng kiến: Ông Đào Xuân H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02-4-2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Vũ Thanh T một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 16B2-8016 đến khu vực đường tàu Trần Nguyên H, quận C, thành phố P mua của một người đàn ông không quen biết, 01 túi nilon (kích thước 1,5x1,5cm) chứa ma túy đá với giá 180.000 đồng. T cất giấu túi ma túy trên vào trong túi quần đùi bên trái phía trước T đang mặc, rồi đi về đến khu vực trước cửa số 250 đường TR, phường Đồng Hòa, quận A, thành phố P thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Hòa, quận A phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 xe mô tô nH hiệu Yamaha Nouvo biển kiểm soát 16P2-8016.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thanh T tại số nhà 12/33 D, tổ 14, phường Vĩnh Niệm, quận C, thành phố P không thu giữ được đồ vật, tài sản liên quan.

Tại Kết luận giám định số 403/TB-KTHS ngày 05-4-2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự CATP P kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong túi nilon thu giữ gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,15 gam, loại: Methamphetamine. Kết quả xét nghiệm chất ma túy, T dương tính với chất ma tuý Methamphetamine.

Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho Lưu Văn H với lý do xe mô tô biển kiểm soát 16P2-8016, có số khung: 110AY233401 và số máy: 5P11233402 là số nguyên thủy, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự. Qua tra cứu chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Chiếc xe mô tô nH hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát BKS 16P2-8016 là tài sản của anh Lưu Văn H do T mượn chiếc xe mô tô trên của anh H, anh H không biết và không liên quan đến việc T mua, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKSKA ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố P T tố Vũ Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận các tình tiết vụ án phù hợp Cáo trạng; thừa nhận các tài liệu trong hồ sơ vụ án là khách quan; thừa nhận việc T tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định T tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều

38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Thanh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt bổ sung: Không. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao bì được niêm phong trong 01 bì thư dán kín, niêm phong. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, hoặc người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, T tố, bị cáo, hoặc người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bởi vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phòng vật chứng, sơ đồ hiện trường, phiếu xét nghiệm, biên bản mở niêm phong lấy mẫu giám định và niêm phong lại, biên bản mở niêm phòng và giao, nhận đối tượng giám định, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 02-4-2024, tại khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 250 đường TR, tổ Tân Khê, phường Đồng H, quận A, thành phố P, Vũ Thanh T bị bắt quả tang có hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam ma tuý loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cá nhân, nhưng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Bởi vậy, Vũ Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm M theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét khối lượng ma túy, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù theo mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, bảo đảm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng của vụ án là vật Nhà nước cấm lưu hành hoặc là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì thư niêm phong.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác M, xử lý sau là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Vũ Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Vũ Thanh T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: Số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 403MT/PC09 ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố P. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 7 năm

2024 giữa Cơ quan Điều tra Công an quận A và Chi cục Thi hành án dân sự quận A, thành phố P).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. P;
- VKSND TP. P;
- Sở Tư pháp TP. P;
- VKSND quận A;
- Công an quận A;
- Chi cục THADS quận A;
- Bị cáo, đương sự;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh